

ĐỀ TỰ LUYỆN SỐ 01

Câu 1. Cuộc khởi nghĩa tiêu biểu nhất trong phong trào Cần vương là?

- A. Khởi nghĩa Bãi Sậy .
B. Khởi nghĩa Ba Đình.
C. Khởi nghĩa Hương Khê .
D. Khởi nghĩa Hùng Lĩnh.

Câu 2: Mục tiêu của chiến lược kinh tế hướng nội của nhóm năm nước sáng lập Asean là

- A. xây dựng nền kinh tế thị trường.
B. trở thành nước công nghiệp mới.
C. tăng cường nhập khẩu.
D. nhanh chóng xóa bỏ nghèo nàn, lạc hậu.

Câu 3: Quốc gia đầu tiên phóng thành công tàu vũ trụ có người lái bay vòng quanh Trái Đất là

- A. Anh. B. Pháp. C. Mỹ. D. Liên Xô.

Câu 4: Điểm nào dưới đây là sự khác biệt giữa phong trào giải phóng dân tộc ở Châu Á, Châu Phi với khu vực Mĩ Latinh:

- A. Châu Á, Châu Phi đấu tranh để giải phóng dân tộc, khu vực Mĩ Latinh đấu tranh để giải phóng giai cấp.
B. Phong trào giải phóng dân tộc ở Châu Á, Châu Phi làm hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân lung lay tận gốc, khu vực Mĩ Latinh chưa làm được điều đó.
C. Châu Á, Châu Phi đấu tranh chống lại bọn đế quốc thực dân cũ, khu vực Mĩ Latinh đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân mới.
D. Châu Phi và Châu Á đấu tranh bằng vũ trang, khu vực Mĩ Latinh đấu tranh ôn hòa

Câu 5: Trong thời kỳ Chiến tranh lạnh, quốc gia nào ở châu Âu trở thành tâm điểm đối đầu giữa hai cực Xô - Mỹ? A. Anh. B. Đức. C. Pháp. D. Hy Lạp.

Câu 6: Tháng 4 - 1994, Nensxon Mandêla trở thành Tổng thống da đen đầu tiên của cộng hòa Nam Phi, đã đánh dấu:

- A. Sự chấm dứt chế độ phân biệt chủng tộc dã man ở châu Phi.
B. Chấm dứt chế độ độc tài quân sự ở châu Phi.
C. Bãi bỏ chính sách phân biệt chủng tộc trên toàn thế giới.
D. Chấm dứt chế độ thống trị của chủ nghĩa thực dân ở châu Phi.

Câu 7: Nội dung của học thuyết “Tam dân” của Tôn Trung Sơn là

- A. Dân tộc độc lập, dân quyền tự do, dân sinh hạnh phúc.
B. Dân tộc bình đẳng, dân quyền công bằng, dân sinh hạnh phúc.
C. Dân tộc tự do, dân quyền bình đẳng, dân sinh hạnh phúc.
D. Dân tộc độc lập, dân sinh tự do, dân quyền hạnh phúc.

Câu 8: Vai trò lớn nhất của Liên hợp quốc hiện nay là:

- A. là trung gian giải quyết các tranh chấp trên lĩnh vực kinh tế.
B. góp phần gìn giữ hòa bình an ninh và các vấn đề mang tính quốc tế.
C. thúc đẩy quan hệ hợp tác kinh tế, văn hóa giữa các quốc gia, khu vực.
D. là trung tâm giải quyết những mâu thuẫn về dân tộc, sắc tộc trên thế giới.

Câu 9: Từ sau chiến tranh thế giới II, Liên Xô đạt được thành tựu nào là quan trọng nhất?

- A. Năm 1949, chế tạo thành công bom nguyên tử.
B. Năm 1972, sản lượng công nghiệp tăng 321 lần.
C. Năm 1957, phóng thành công vệ tinh nhân tạo của Trái đất.
D. Đến nửa đầu những năm 70 là cường quốc công nghiệp đứng thứ 2 thế giới.

Câu 10. Người được nhân dân phong danh hiệu “Bình Tây Đại Nguyên soái” là

- A. Nguyễn Hữu Huân B. Trương Định.
C. Hoàng Diệu. D. Nguyễn Tri Phương

Câu 11: Chủ nghĩa đế quốc Nhật Bản cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX có đặc điểm?

- A. Chủ nghĩa thực dân. B. Chủ nghĩa đế quốc cho vay lãi.
C. Chủ nghĩa đế quốc phong kiến quân phiệt. D. Chủ nghĩa quân phiệt.

Câu 12. Chủ trương cứu nước của cụ Phan Bội Châu là

- A. chống Pháp và phong kiến.
B. dùng bạo lực giành độc lập.
C. dựa vào Pháp chống phong kiến xây dựng nước Việt Nam cộng hòa.
D. cải cách nâng cao dân sinh, dân trí, dân quyền, dựa vào Pháp đánh đổ phong kiến.

Câu 13: Trong quá trình thực hiện chiến lược toàn cầu từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến năm 2000, Mỹ đạt được kết quả nào dưới đây?

- A. Chi phối được nhiều nước tư bản đồng minh phụ thuộc vào Mỹ.

- B. Duy trì vị trí cường quốc số một thế giới trên mọi lĩnh vực.
- C. Trực tiếp xóa bỏ hoàn toàn chế độ phân biệt chủng tộc.
- D. Duy trì sự tồn tại và hoạt động của tất cả các tổ chức quân sự.

Câu 14: Trung Quốc là nước đứng thứ mấy có tàu và người bay vào vũ trụ?

- A. thứ ba.
- B. thứ tư.
- C. thứ hai.
- D. thứ nhất.

Câu 15: Chiến thắng Điện Biên Phủ ở Việt Nam (1954) đã ảnh hưởng mạnh mẽ đến phong trào giải phóng dân tộc của nước nào ở châu Phi?

- A. Angiêri.
- B. Tuynidi.
- C. Ăngôla
- D. Ai Cập.

Câu 16: Nét nổi bật trong sự phát triển của nền kinh tế Mỹ sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. thiệt hại nặng nề do sự tàn phá của chiến tranh.
- B. phát triển ngang bằng với các nước châu Âu.
- C. phát triển mạnh mẽ, trở thành nền kinh tế lớn nhất thế giới.
- D. suy giảm nghiêm trọng vì đầu tư quá lớn cho quốc phòng.

Câu 17: Các quốc gia tham gia sáng lập tổ chức ASEAN là

- A. Indônêxia, Malaixia, Xingapo, Thái Lan, Brunây.
- B. Indônêxia, Malaixia, Xingapo, Thái Lan, Campuchia
- C. Indônêxia, Malaixia, Xingapo, Thái Lan, Mianma
- D. Indônêxia, Malaixia, Xingapo, Thái Lan, Philippin.

Câu 18: Nhận xét nào sau đây không đúng về khu vực Đông Bắc Á?

- A. Là khu vực rộng, đông dân nhất thế giới và có nguồn tài nguyên phong phú.
- B. Hàn Quốc, Hồng Kông, Đài Loan là ba trong bốn con rồng kinh tế của châu Á.
- C. Những năm đầu thế kỷ XXI, Trung Quốc trở thành nền kinh tế lớn thứ hai trên thế giới.
- D. Trước Chiến tranh thế giới thứ hai, Nhật Bản không bị chủ nghĩa thực dân nô dịch.

Câu 19: Từ năm 1995, Ấn Độ là nước xuất khẩu gạo đứng thứ ba trên thế giới nhờ tiến hành cuộc cách mạng

- A. xanh
- B. công nghiệp.
- C. khoa học kỹ thuật.
- D. chất xám.

Câu 20: Điểm giống nhau cơ bản giữa Cách mạng Lào và nước ta từ năm 1945 - 1975 là

- A. Chung kẻ thù và những mục tiêu quan trọng.
- B. Chung kẻ thù, do Đảng cộng sản Đông Dương lãnh đạo.
- C. Buộc Pháp công nhận các quyền dân tộc cơ bản.
- D. Giành độc lập và đi lên XHCN.

Câu 21. Sắp xếp các sự kiện sau theo thứ tự thời gian diễn ra.

1. Hiệp ước Nhâm Tuất.
2. Pháp nổ súng tấn công Gia Định.
3. Pháp chiếm 3 tỉnh miền Tây Nam Kỳ.
4. Hiệp ước Pa-tơ-nốt.

- A. 2,1,4,3.
- B. 2,1,3,4.
- C. 2,4,3,1.
- D. 2,4,1,3.

Câu 22. Sau Hiệp định Pa ri 1973 về Việt Nam, so sánh lực lượng ở miền Nam thay đổi có lợi cho cách mạng vì

- A. ở miền Nam có hai chính quyền, hai quân đội, hai vùng kiểm soát...
- B. quân Mỹ và đồng minh của Mỹ rút khỏi miền Nam.
- C. vùng giải phóng được mở rộng và phát triển về mọi mặt.
- D. miền Bắc đã chi viện cho miền Nam một khối lượng lớn về nhân lực và vật lực.

Câu 23: Lợi thế cơ bản mà cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai đã đem lại cho nước Mỹ là

- A. Liên Xô – đối thủ của Mỹ bị chiến tranh tàn phá nặng nề.
- B. thu được nhiều lợi nhuận từ buôn bán vũ khí.
- C. các nước tư bản châu Âu trở thành con nợ của Mỹ.
- D. không bị chiến tranh tàn phá.

Câu 24: Cuộc cách mạng tháng Hai năm 1917 ở Nga đã lật đổ được

- A. chính phủ lâm thời của giai cấp tư sản, xây dựng giai cấp công nhân.
- B. chính quyền của giai cấp tư sản, giành chính quyền cho giai cấp vô sản.
- C. chế độ phong kiến, mở đường cho CNTB Nga phát triển.
- D. chế độ Nga hoàng Nicôlai II, chấm dứt chế độ quân chủ chuyên chế ở Nga

Câu 25: "Phương án Maobátton" của thực dân Anh có nội dung chia đất nước Ấn Độ thành hai quốc gia nào trên cơ sở tôn giáo?

- A. Ấn Độ của người theo Hồi giáo, Ápganixtan của người theo Hindu giáo.
- B. Ấn Độ của người theo Ấn Độ giáo, Pakistan của người theo Hồi giáo.
- C. Ấn Độ của người theo Hồi giáo, Pakistan của người theo Ấn Độ giáo.
- D. Ấn Độ của người theo Ấn Độ giáo, Ápganixtan của người theo Hồi giáo.

Câu 26: Nguyên nhân sâu xa dẫn đến chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 -1918) là

- A. chính sách trung lập của Mĩ.
- B. mâu thuẫn giữa các nước đế quốc về thuộc địa
- C. Thái tử Áo - Hung bị ám sát.
- D. sự hiếu chiến của đế quốc Đức.

Câu 27: Cho các sự kiện:

- (1). Đại hội XII của Đảng Cộng sản Trung Quốc.
- (2). Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc đề ra đường lối mới.
- (3). Đảng Cộng sản Trung Quốc chủ trương cải cách lấy phát triển kinh tế làm trung tâm.

Hãy sắp xếp các sự kiện trên theo trình tự thời gian.

- A. (2), (3), (1).
- B. (3), (1), (2).
- C. (2), (1), (3).
- D. (3), (2), (1).

Câu 28: Ý nào dưới đây không phải là nguyên nhân dẫn đến sự phát triển nền kinh tế Mĩ sau chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Lợi dụng chiến tranh để làm giàu.
- B. Tận dụng những thành tựu của khoa học kĩ thuật để cải tiến cơ cấu hợp lí, nâng cao năng suất, hạ giá thành sản phẩm.
- C. Chi phí cho quốc phòng thấp nên có điều kiện tập trung phát triển kinh tế .
- D. Vai trò quản lí điều tiết của nhà nước

Câu 29: Mục tiêu bao trùm trong chính sách đối ngoại của Mĩ sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. xâm lược các nước ở khu vực châu Á.
- B. bao vây, tiêu diệt Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa
- C. lôi kéo các nước Tây Âu vào khối quân sự NATO.
- D. thực hiện chiến lược toàn cầu với tham vọng làm bá chủ thế giới.

Câu 30: Từ những năm 60 - 70 của thế kỉ XX trở đi, nhóm các nước sáng lập ASEAN đã thực hiện chiến lược gì?

- A. Công nghiệp hóa lấy xuất khẩu làm chủ đạo.
- B. Hòa bình, trung lập.
- C. Công nghiệp hóa thay thế nhập khẩu.
- D. Cam kết và mở rộng.

Câu 31: Việt Nam có thể rút ra kinh nghiệm gì từ sự phát triển kinh tế của Mĩ sau Chiến tranh thế giới thứ hai để đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước?

- A. Tăng cường đẩy mạnh hợp tác với các nước khác
- B. Khai thác và sử dụng hợp lí nguồn tài nguyên
- C. Nâng cao trình độ tập trung vốn và lao động.
- D. Ứng dụng các thành tựu khoa học – kĩ thuật.

Câu 32: Trong 20 năm đầu (1885-1905) Đảng Quốc đại ở Ấn Độ chủ trương đấu tranh bằng phương pháp:

- A. Vũ trang.
- B. Bạo động.
- C. Bạo lực.
- D. Ôn hòa.

Câu 33: Từ năm 1954 đến đầu năm 1970, Chính phủ Campuchia thực hiện chính sách ngoại giao như thế nào?

- A. Mâu thuẫn gay gắt với các nước trong khu vực Đông Nam Á.
- B. Hòa bình, trung lập
- C. Liên minh chặt chẽ với Mĩ.
- D. Đoàn kết với Lào và Việt Nam trong mặt trận chung chống đế quốc Mĩ.

Câu 34: Sự kiện nào sau đây không thuộc thời kì cao trào “kháng Nhật cứu nước”?

- A. Khởi nghĩa Ba Tơ.
- B. Thành lập khu giải phóng Việt Bắc.
- C. “Phá kho thóc Nhật giải quyết nạn đói”.
- D. Chi thị “Sửa soạn khởi nghĩa” của Tổng bộ Việt Minh.

Câu 35: Một trong những nguyên nhân dẫn đến sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô là

- A. sự khủng hoảng về kinh tế.
- B. sự chống phá của các thế lực thù địch trong và ngoài nước.
- C. thực hiện chính sách đa nguyên, đa đảng.
- D. ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng dầu mỏ.

Câu 36: Mĩ Latinh được gọi là “lục địa bùng cháy” sau Chiến tranh thế giới thứ hai vì

- A. Khởi nghĩa vũ trang là hình thức chủ yếu trong cuộc đấu tranh chống chế độ độc tài thân Mĩ.
- B. thường xuyên xảy ra cháy rừng.
- C. có nhiều núi lửa hoạt động.
- D. có cách mạng Cuba bùng nổ và 17 nước giành được độc lập năm 1960.

Câu 37: Biến đổi quan trọng nhất của các nước châu Á sau CTTG II là gì?

- A. Trở thành 1 trong 3 trung tâm kinh tế - tài chính thế giới. B. Đã giành được độc lập.
C. Một số nước trở thành nước công nghiệp mới (NIC). D. Là thành viên của tổ chức ASEAN.

Câu 38: Từ năm 1996 đến năm 2000, kinh tế Liên bang Nga

- A. phát triển với tốc độ cao. B. kém phát triển và suy thoái.
C. có sự phục hồi và phát triển. D. lâm vào trì trệ và khủng hoảng.

Câu 39: Quốc gia nào trở thành nước cộng hòa da đen đầu tiên ở Mỹ Latinh?

- A. Li-bê-ri-a B. Cu-ba C. Ha-i-ti. D. Ê-ti-ô-pi- a.

Câu 40: Chính sách kinh tế mới ra đời khi nước Nga Xô viết

- A. bị các nước đế quốc bao vây kinh tế.
B. đã hoàn thành cải cách ruộng đất.
C. bước vào thời kỳ hòa bình, xây dựng đất nước trong hoàn cảnh cực kỳ khó khăn.
D. bước vào thời kỳ ổn định kinh tế, chính trị.

---HẾT---

ĐÁP ÁN

1C	2D	3D	4C	5B	6A	7A	8B	9D	10B
11C	12B	13A	14A	15A	16C	17D	18C	19A	20B
21B	22B	23B	24D	25B	26B	27C	28C	29D	30A
31D	32D	33B	34B	35B	36A	37B	38C	39C	40C

LỜI GIẢI CHI TIẾT

Câu 1: C

Câu 2: D

Câu 3: D

Câu 4: C

Điểm khác biệt giữa phong trào giải phóng dân tộc ở Châu Á, Châu Phi với khu vực Mỹ Latinh là Châu Á, Châu Phi đấu tranh chống lại bọn đế quốc thực dân cũ, khu vực Mỹ Latinh đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân mới.

Câu 5: B

Câu 6: A

Câu 7: A

Câu 8: B

Phương pháp: liên hệ.

Cách giải: Trước tình hình cụ thể của thế giới hiện nay là tình trạng mâu thuẫn dân tộc, xung đột sắc tộc đang diễn ra ở nhiều nơi, chủ nghĩa khủng bố đang là mối đe dọa lớn đối với nhân loại. Liên hợp quốc ngày càng đóng vai trò quan trọng trong việc giải quyết các vấn đề trên.

Mục đích hàng đầu của Liên hợp quốc là duy trì hòa bình và an ninh quốc tế, đồng thời xác định những mục đích quan trọng khác cho các hoạt động của LHQ là tăng cường quan hệ hữu nghị giữa các dân tộc, thúc đẩy hợp tác để giải quyết các vấn đề quốc tế về kinh tế, xã hội, văn hóa, nhân đạo và bảo đảm quyền con người. Các quốc gia cũng trao cho Liên hợp quốc vai trò là trung tâm điều hòa các hành động của các dân tộc hướng theo những mục đích đó.

Tại Hội nghị cấp cao thế giới năm 2005, các nhà lãnh đạo các quốc gia đã nhất trí về ý nghĩa sống còn của việc xây dựng một hệ thống đa phương hữu hiệu, lấy LHQ làm trung tâm nhằm đối phó với những thách thức đa dạng, toàn cầu như hiện nay.

=> Vai trò lớn nhất của Liên hợp quốc hiện nay là: góp phần gìn giữ hòa bình an ninh và các vấn đề mang tính quốc tế.

Câu 9: D

Phương pháp: liên hệ

Cách giải:

– Với tinh thần tự lực tự cường, nhân dân Liên Xô đã hoàn thành kế hoạch 5 năm khôi phục kinh tế (1946 – 1950) trước thời hạn 9 tháng. Đến năm 1950, sản lượng công nghiệp tăng 73%, sản lượng nông nghiệp đạt mức trước chiến tranh. Năm 1949, Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử, phá vỡ thế độc quyền vũ khí hạt nhân của Mỹ.

– Liên Xô từ năm 1950 đến đầu những năm 1970: đạt được nhiều thành tựu to lớn trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội với việc hoàn thành các kế hoạch kinh tế – xã hội dài hạn

Liên Xô trở thành cường quốc công nghiệp đứng thứ hai thế giới (sau Mỹ), chiếm khoảng 20% tổng sản lượng công nghiệp toàn thế giới; đi đầu trong nhiều ngành công nghiệp quan trọng.

Liên Xô cũng thu được nhiều thành tựu trong sản xuất nông nghiệp, sản lượng nông phẩm trong những năm 60 (thế kỉ XX) tăng trung bình 16%/năm.

Liên Xô là nước đầu tiên phóng thành công vệ tinh nhân tạo (1957), phóng tàu vũ trụ Phương Đông đưa nhà du hành vũ trụ I.Gagarin bay vòng quanh Trái Đất (1961), mở đầu kỉ nguyên chinh phục vũ trụ của loài người. Liên Xô chiếm lĩnh nhiều đỉnh cao của khoa học – kĩ thuật thế giới: vật lí, hoá học, điện tử, điều khiển học, khoa học vũ trụ...

– Về đối ngoại, Liên Xô thực hiện chính sách đối ngoại hoà bình và tích cực ủng hộ phong trào cách mạng thế giới; đấu tranh cho hoà bình, an ninh thế giới, kiên quyết chống chính sách gây chiến của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực phản động; tích cực giúp đỡ các nước xã hội chủ nghĩa trong công cuộc xây dựng đất nước; ủng hộ các phong trào đấu tranh vì độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

Câu 10: B

Câu 11: C

Câu 12: B

Câu 13: A

Phương pháp: phân tích.

Cách giải: Kết quả: Trong quá trình thực hiện chiến lược toàn cầu, Mỹ đạt được một số mưu đồ nhất định:

- Lôi kéo nhiều nước tư bản đồng minh đi theo, ủng hộ Mỹ, trong đó có các nước Tây Âu.

- Không chế, chi phối các nước tư bản đồng minh phụ thuộc vào Mỹ

- Làm cho nhiều nước bị chia cắt lâu dài: tiêu biểu là chia cắt hai miền Triều Tiên.

- Ngăn chặn đẩy lùi được chủ nghĩa xã hội trên thế giới: năm 1991, hệ thống chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ.

=>Chi phối được nhiều nước tư bản đồng minh phụ thuộc vào Mỹ.

Câu 14: A

Câu 15: A

Năm 1954, nhân dân Việt Nam đã đấu tranh kiên cường làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ, phá sản hoàn toàn kế hoạch Nava của Pháp. Sự kiện này đã tác động mạnh mẽ tới phong trào giải phóng dân tộc trên toàn thế giới. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định chiến thắng Điện Biên Phủ: “*Là thắng lợi vĩ đại của nhân dân ta mà cũng là thắng lợi chung của tất cả các dân tộc bị áp bức trên thế giới*”. Trong số ấy, Angiêri có số phận giống Việt Nam nhất, trong điều kiện cuộc kháng chiến ở quốc gia này đang đi vào về tắt thì Điện Biên Phủ giống “kim chỉ nam” cho con đường cách mạng phía trước.

Cũng tại châu Phi xa xôi, tháng 11/1954, chỉ vài tháng sau khi Việt Nam giành thắng lợi tại Điện Biên Phủ, một nước thuộc địa khác của Pháp là Angiêri đã phát động khởi nghĩa vũ trang giành độc lập dân tộc. Chiến thắng Điện Biên Phủ giúp họ tin rằng Việt Nam có thể chiến thắng đế quốc thực dân thì Angiêri cũng có thể làm được. 8 năm sau đó, Chính phủ Pháp đã buộc phải thừa nhận độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Angiêri, chấm dứt nền thống trị 132 năm của chủ nghĩa thực dân ở đây.

Câu 16: C

Câu 17: D

Câu 18: C

Câu 19: A

Câu 20: B

Câu 21: B

Câu 22: B

Câu 23: B

Câu 24: D

Câu 25: B

Câu 26: B

Câu 27: C

Câu 28: C

Câu 29: D

Câu 30: A

Câu 31: D

Đáp án D

Phương pháp: liên hệ.

Cách giải: Sau chiến tranh thế giới thứ hai, các nước tư bản phát triển mạnh mẽ: Mỹ, Tây Âu và Nhật Bản. Sự phát triển này tác động bởi những nhân tố khác nhau nhưng chung nhất là áp dụng thành tựu Khoa học - kĩ thuật vào sản xuất. Việt Nam có thể rút kinh nghiệm từ sự phát triển này của các nước tư bản ứng dụng thành tựu Khoa học - kĩ thuật vào sản xuất để nâng cao năng suất lao động, hiện đại hóa đất nước.

Câu 32: D

Câu 33: B

Câu 34: B

Câu 35: B

Câu 36: A

Mĩ Latinh được gọi là “lục địa bùng cháy” sau Chiến tranh thế giới thứ hai vì

- Từ sau cách mạng Cu Ba 1959 thành công 1 cao trào đấu tranh bùng nổ => Mĩ La Tinh được mệnh danh "Lục địa bùng cháy"

- Cuối những năm 80 Mĩ La Tinh đã đạt nhiều thành tựu: củng cố độc lập chủ quyền, tiến hành cải cách kinh tế, thành lập các tổ chức liên minh khu vực về hợp tác và phát triển kinh tế.

Cơn bão táp cách mạng đã làm thay đổi cục diện chính trị ở nhiều nước:

- Trước kia bị rơi vào vòng lệ thuộc nặng nề và trở thành sân sau của Mĩ.

- Bây giờ phong trào giải phóng dân tộc phát triển mạnh mẽ, cuộn cuộn như những ngọn núi lửa tấn công vào chủ nghĩa thực dân mới của Mĩ, thành lập chính phủ, giành được quyền dân tộc thực sự.

=> Khởi nghĩa vũ trang là hình thức chủ yếu trong cuộc đấu tranh chống chế độ độc tài thân Mĩ.

Câu 37: B

Câu 38: C

Câu 39: C

Câu 40: C